



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

Căn HSBT

IV.# _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

VEWL.# _____

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN TY
Last Middle First

Current Address: Khu 4, ấp' Hoà Bình, Xuân Bình, Xuân Lộc, Đồng Nai

Date of Birth: 1936 Place of Birth: Nghệ Tĩnh

Previous Occupation (before 1975) 1 Sgt.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 04/01/75 To 04/15/81
Years: 6 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: FUPPA
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
PO BOX 5435 ARLINGTON VA 22205 (INTAKE FORM)

NAME (Tên tù nhân): NGUYỄN TỶ

DATE, PLACE OF BIRTH : 1936 Nghệ Tĩnh

SEX: : Male X Female _____

MARITAL STATUS : Single: _____ Married X

ADDRESS IN VIETNAM : Khu 4 ấp Hòa Bình Xuân Định Xuân Lộc
Đồng Nai

POLITICAL PRISONER : YES: X NO _____
IF YES : From April 1-75 to April 15th 1981

PLACE OF RE-EDUCATION: Nghĩa Bình Province

PROFESSION : Special police

EDUCATION IN UNITED STATES : No

VIETNAM ARMY : RANK : First Sergeant of Special P.

VN GOVERNMENT : Position : Police-man
Date : _____

APPLICATION FOR ODP : YES _____
IV Number _____
NO X

Number of Dependents accompanying : (see in back)

MAILING ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVES : None

US CITIZEN : YES _____ NO X

RELATIONSHIP WITH PRISONER : None

NAME and SIGNATURE : Nguyễn Tỹ Ch

ADDRESS and TELEPHONE OF INFORMANT : Khu 4 Hòa Bình Xuân Định
Xuân Lộc Đồng Nai

DATE: May 8th 1990

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT NGUYỄN TỶ

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES:	D.O.B.	RELATIONSHIP
Nguyễn Thị Ly.	1946.	2. wife. . .
Nguyễn Thị Kim Dung.	1964.	Daughter
Nguyễn Thị Thủy Nhiên.	1985.	Daughter

DEPENDENT'S ADDRESS: If different from above. None

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

PO BOX 5435 ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

IV: _____

VEWL: _____

I-171: YES _____ NO ☒

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for US admission via the Odeby Departure Program can be established.

I- APPLICANT IN VIETNAM : NGUYEN TY

Current address : Khu 4 ấp Hòa Bình Xuân Bình Xuân Lộc

Date of birth : 1936 Place of birth : Nghệ An

Previous occupation before 1975 : First Sergeant of Special police
(rank and position)

II- TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP: From 1st April 75 To 15th April 81

III- SPONSOR'S NAME : NONE

ADDRESS and Telephone: NONE

IV- NAMES OF RELATIVES/ ACQUAINTANCES IN US.

NAME	Address and Telephone	Relationship
. NONE		

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODF cratefia and have not filed an Affidavit of relationship (AOR) you are encouraged to do so. Also, persons in the US who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

V- NAME OF PRINCIPAL APPLICANT : NGUYEN TY

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES.	DOB	REL
. Nguyen Thi Lay	1946	Wife . .
. Nguyen Thi Kim Dung	1964	Daughter
. Nguyen Thi Thuy Nhai	1985	Daughter

DEPENDENT'S ADDRESS : No

VI- ADDITIONAL INFORMATION : No

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHĨA BÌNH
Số: 546/XT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quy nhơn, ngày 11 tháng 4 năm 1981

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHĨA BÌNH

Căn cứ Luật chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban hành chính các cấp do Quốc hội nước Việt Nam ban hành ngày 10 tháng 11 năm 1962.

Căn cứ Chỉ thị số 316/TTG ngày 22/8/1977 và Thông tư số 342/TTG ngày 24/6/1978 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung giáo dục cải tạo.

Theo đề nghị của Ông Trưởng Ty Công an Nghĩa Bình và Ông Ủy ban xã của Ông Bộ Trưởng Bộ Nội Vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban ra lệnh thả

lập và cộng

NGUYỄN TỶ

Năm sinh: 1936

Hiện cư trú:

Nghị phong Nghi lộc

1/4 tỉnh

Hiện cư trú:

Quận Bình - Quận Lộc

Đông Nai

Quốc tịch:

Việt Nam

Dân tộc: Khmer

Tôn giáo:

Thiên Chúa giáo

Đảng phái: Không

Chức vụ:

Trưởng Ty Cảnh sát Đặc Biệt

Ngày bị bắt:

Ngày 1-4-1975

Điều 2: Ông Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ty Công an Nghĩa Bình chịu theo trách nhiệm của mình thi hành quyết định này.

Ông

Điều 3: Mọi địa phương tiếp nhận phải trình ngay giấy này tại Công an huyện, thị xã: Xuân Lộc tỉnh thành phố: Đông Nai và chịu sự quản lý của Chính quyền địa phương, phải tuân theo các quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành về việc cư trú.

1/4/81

SAO T. BAN CHÍNH

Ngày tháng 5 năm 1981

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHĨA BÌNH

Quyền Chủ tịch

Đã ký: Tô Đình Cơ

KT. TRƯỞNG TY CÔNG AN NGHĨA BÌNH



XÁC NHẬN
SỞ CHÁNH TRƯỞNG
XUÂN BÌNH, ngày 20-05-1981
T/M U.B.N.D. XÃ
7/ CHỨC TỊCH



Handwritten signature and date.

Chúng nhân = Ô. Nguyễn Tỵ - 1936

Đã học tập các loại tốt được về sau học gia đình

Có trình bày tại E.A. áp theo hợp

thời gian ngày 12. 5. 81

T.H. B.O. H.A

Tư tưởng Bpin

AM

Đến nhân

• H8 khi về có thể báo

Đảm bảo tính

tại km 1A.8A

Đảm bảo ngày 13/05/81

T.M. 1B.8A



[Signature]

Đảm bảo al